

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng 00324

Trang 3/2

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Toán cao cấp B2 (202113) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 15/06/13 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi PV225

Nhóm Thi : Nhóm 20 - Tổ 003 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số lời	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	08127158	NGUYỄN VŨ	TRƯỜNG	DH08MT	1		3	6,3	5,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
38	12131305	PHẠM VĂN	TRƯỜNG	DH12CH	1		3	4,2	3,8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
39	11113041	NGUYỄN THỊ	TÚ	DH11NH	1		3	1,3	1,8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
40	11145238	HỒ NGUYỄN MẠNH	TUẤN	DH11BV	1		1	2,5	2,1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
41	11141073	LÊ ANH	TUẤN	DH11NY	1		1	3,9	3,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
42	09127161	NGÔ THANH	TUẤN	DH09MT	1		1	4,2	3,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
43	11172196	TRẦN THỊ THANH	TUYỀN	DH11SM	1		3	3,4	3,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
44	11127035	NGUYỄN THẢO	VI	DH11MT						V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
45	11145201	ĐẶNG QUANG	VIÊN	DH11BV	1		3	5,7	4,9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
46	11145202	VÕ QUỐC	VIỆT	DH11BV	1		3	4,7	4,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
47	11336218	TRẦN MINH	VƯƠNG	CD11CS	1		3	3,6	3,4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
48	11145205	LÊ THANH	XUÂN	DH11BV	1		3	3,6	3,4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
49	11125019	BÙI THỊ HOÀNG	YẾN	DH11BQ	1		5	6,8	6,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 47; Số tờ: 52

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;

Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

(Quản lý môn học)

Cán bộ chấm thi 1&2

Đặng Văn Quý

Ngày 17 tháng 7 năm 2013

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng 00324

Trang 2/2

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Toán cao cấp B2 (202113) - Số Tín Chi: 2

Ngày Thi : 15/06/13 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi PV225

Nhóm Thi : Nhóm 20 - Tổ 003 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	12112204	NGUYỄN THỊ NGỌC THẨM	DH12TY	2	<i>Thẩm</i>		3	7,6	6,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
20	10147085	NGUYỄN VĂN THÂN	DH10QR	1	<i>Thân</i>		2	6,5	5,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
21	12114223	BÙI VĂN THÒA	DH12LN	1	<i>Thòa</i>		5	3,9	4,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	12111144	TRẦN THỊ THÙY	DH12CN	2	<i>Thùy</i>		3	5,5	4,8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	12149634	TRINH THU THÚY	DH12QM	1	<i>Thuỳ</i>		5	5,3	5,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
24	12111110	TRẦN ĐÀO THANH THƯ	DH12CN	1	<i>Thanh</i>		3	3,7	3,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
25	12114198	NGUYỄN THÚY THƯỜNG	DH12LN	1	<i>Thường</i>		4	3,6	3,7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
26	12336144	VÕ THI THANH TIẾN	CD12CS	1	<i>Tiến</i>		5	6,6	6,1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
27	11172269	ĐẶNG MINH TIẾNG	DH11SM	1	<i>Đặng</i>		3	3,2	3,1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
28	11161115	BÙI CÔNG TINH	DH11TA	1	<i>Tinh</i>		3	1,7	2,1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
29	09117228	DANH AN TOÀN	DH09CT	1	<i>An</i>		3	2,9	2,9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
30	10160116	NGUYỄN VĂN TOÀN	DH10TK	1	<i>An</i>		3	3,8	3,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
31	11157037	NGUYỄN THỊ HOA TRÂM	DH11DL	1	<i>Trâm</i>		5	4,1	4,4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
32	10127167	NGUYỄN THỊ THÙY TRÂM	DH10MT	1	<i>Trâm</i>		3	4,6	4,1	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
33	12112073	TỪ NHƯ TRÂM	DH12TY	1	<i>Trâm</i>		3	5,1	4,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
34	11172022	PHAN TRỌNG TRÍ	DH11SM	1	<i>Trí</i>		3	2,0	2,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
35	12117133	NGUYỄN THỊ LỆ TRINH	DH12CT	2	<i>Trinh</i>		5	7,0	6,4	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
36	11113228	NGUYỄN TRUNG TRÚC	DH11NH	1	<i>Trúc</i>		3	3,0	3,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 47, Số tờ: 52

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;

Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Trần Bảo Ngọc
Ngô Thị Minh Hằng

Duyệt của Trưởng Bộ môn

(Quản lý môn học)

Ha

Cán bộ chấm thi 1&2

Đặng Văn Quý

Ngày 17 tháng 7 năm 2013

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng 00324

Trang 1/2

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Toán cao cấp B2 (202113) - Số Tín Chỉ: 2

Ngày Thi : 15/06/13 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi PV225

Nhóm Thi : Nhóm 20 - Tổ 003 - Đợt 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	12111187	VŨ HOÀNG PHƯỚC	DH12CN	1			1	32	2,5		
2	12149367	HUỲNH THỊ HỒNG	DH12QM	1			5	8,4	7,4		
3	09146050	HỒ ĐÌNH QUANG	DH09NK	1			1	20	1,7		
4	12149373	HOÀNG VĂN QUẢNG	DH12QM	2			3	8,3	7,0		
5	11170033	HUỲNH VŨ QUÂN	DH11KL	1			2	12	1,4		
6	11112176	PHAM HOÀNG NHẤT	DH11TY	1			1	5,6	4,2		
7	11145137	NGUYỄN NGỌC QUÝ	DH11BV	1			3	2,4	2,9		
8	11149316	TRẦN HỮU QUÝ	DH11QM	1			3	4,6	4,1		
9	11114038	VÕ SONG QUÝ	DH11LN	1			5	20	2,9		
10	12149057	NGUYỄN THỊ DIỄM	DH12QM	2			3	4,7	4,2		
11	12149622	NGUYỄN THỊ SA	DH12QM	*							
12	12117023	DƯƠNG THANH SANG	DH12CT	1			1	12	1,1		
13	10127127	CAO TẤN TÀI	DH10MT	1			3	7,0	5,8		
14	11157380	PHẠM MINH TÂM	DH11DL	1			3	2,4	2,6		
15	11172157	NGUYỄN VĂN TÂN	DH11SM	1			3	2,9	2,9		
16	09336169	NGUYỄN KIM THANH	CD09CS	1			2	6,3	5,0		
17	11172218	TRẦN PHƯƠNG THÀNH	DH11SM	1			5	2,4	3,2		
18	11172160	LÊ THỊ THU THẢO	DH11SM	1			3	4,5	4,1		

Số bài: 47; Số tờ: 52

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;

Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

(Quản lý môn học)

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 17 tháng 7 năm 2013

Trang 3/2

Ngày Thi : 15/06/13 **Giờ thi:** 14g45 - phút **Phòng thi** PV223 **Nhóm Thi :** Nhóm 20 - Tổ 002 - Đợt 2

Số bài: 39; Số tờ: 51
 Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
 Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
 Điểm thi, Đ1, Đ2 tính thang điểm 10 và
 đã nhân trọng số